TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI** Số: **06**/2024/QĐST-DS.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Long Thành, ngày 29 tháng 5 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất tích

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Hữu Ngọc.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Hoài Diễm - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 342/2023/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2023 về yêu cầu "Tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 16/2024/QĐST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2024.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị N, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tổ H, khu M, ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị G, sinh năm 1979

Nơi cư trú cuối cùng: Tổ H, khu M, ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu ngày 16 tháng 10 năm 2023 và bản tự khai, bà Trần Thị N trình bày:

Bà Trần Thị G sinh ngày 4 tháng 8 năm 1979 là con ruột của ông Trần Văn C (tên gọi khác Trần L) và bà Lê Thị Kim P, bà Trần Thị G không có chồng con, hiện tại bà Trần Thị G chỉ có chị ruột là bà Trần Thị N. Từ năm 1979 đến năm 2008, bà Trần Thị G có hộ khẩu thường trú và sinh sống tại tổ H, khu M, ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Đến tháng 9/2008 bà Trần Thị G tự ý ra khỏi nhà để đi ở nơi khác, bà không thể liên lạc được với bà Trần Thị G từ đó cho đến nay, hiện tại bà đã cố gắng tìm kiếm bà Trần Thị G nhưng không có kết quả. Do đó, bà yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị G, sinh năm 1979, nơi cư trú cuối cùng: Tổ H, khu M, ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai mất tích để bà có cơ sở giải quyết việc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự, đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Bà Trần Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị G mất tích, đây là yêu cầu về dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự và yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Trần Thị N có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án chấp nhận.

[2] Căn cứ vào xác nhận của Công an xã A, huyện T, tỉnh Đồng Nai thể hiện bà Trần Thị G có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa chỉ: Tổ H, khu M, ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai nhưng từ năm 2008 đến nay đã không còn sinh sống tại địa phương, không rõ bà Trần Thị G hiện đang sinh sống ở đâu. Qua kết quả xác minh thể hiện nơi cư trú cuối cùng của bà Trần Thị G tại tổ H, khu M, ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Tòa án nhân dân huyện Long Thành đã ra Quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với bà Trần Thị G. Nhắn tin tìm kiếm bà Trần Thị G trên đài Tiếng nói Việt Nam cơ quan thường trú tại Thành phố Hồ Chí Minh vào các ngày 08, 09 và 10 tháng 01 năm 2024. Đăng trên báo Nhân Dân các số 24889 ngày 28/12/2023, 24890 ngày 29/12/2023 và số 24891 ngày 30/12/2023. Đã hết thời hạn 04 tháng kể từ khi thông báo tìm kiếm nhưng vẫn không có tin tức gì về bà Trần Thị G. Như vậy, có đủ cơ sở xác định bà Trần Thị G biệt tích 02 năm liền, không xác định được nơi sinh sống cụ thể của bà Trần Thị G hiện ở đâu theo quy định tại Điều 68 Bộ luật dân sự và Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự

Từ những phân tích trên, xét thấy có cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị N về việc yêu cầu tuyên bố bà Trần Thị G mất tích theo quy định tại Điều 68 Bộ luật dân sự và Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và thư ký tiến hành tố tụng theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ được thực hiện đầy đủ, thời hạn chuẩn bị phiên họp, hồ sơ chuyển cho Viện kiểm sát đúng thời hạn, thời hạn tố tụng được bảo đảm từ khi thụ lý đến khi tiến hành mở phiên họp, quyết định được tống đạt hợp lệ. Người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung vụ việc: Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ, lời trình bày của đương sự tại phiên họp đã có đủ cơ sở xác định bà Trần Thị G biệt tích 02 năm liền, không xác định được nơi sinh sống cụ thể của bà Trần Thị G hiện ở đâu theo quy định tại Điều 68 Bộ luật dân sự và Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề

nghị Chủ tọa phiên họp chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị N về việc yêu cầu tuyên bố bà Trần Thị G mất tích.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ việc dân sự.

[4] Về lệ phí: Bà Trần Thị N phải chịu lệ phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 388; Điều 389 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất tích của bà Trần Thị N đối với bà Trần Thị G. Tuyên bố bà Trần Thị G, sinh năm: 1979, nơi cư trú cuối cùng: Tổ H, khu M, ấp B, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Nai mất tích.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị N phải chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 300.000(Ba trăm nghìn) đồng bà N đã nộp theo Biên lai thu số 0002332 ngày 18/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành (đã nộp xong).

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- TAND tỉnh.
- VKSND huyện.
- THA huyện.
- Đương sự.
- Lưu.

Nguyễn Hữu Ngọc